

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LỘ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HSST
Ngày 28-3-2018
Vụ: Nguyễn Đức T "Mua bán
trái phép chất ma túy"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lê Hoài Thuỷ.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Ngọc Ty;

Bà Phạm Thị Ngọc Thúy.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Tường Vy, Thư ký Toà án nhân dân huyện Cam Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2018, tại Hội trường UBND xã Cam Hiếu, huyện Cam Lộ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2018/HSST ngày 15/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức T**, Tên gọi khác: Đ; sinh ngày 03/3/1990; tại Quảng Trị;

Nơi cư trú: thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1956, trú tại thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị; có vợ và 02 con; tiền án: có 02 tiền án

- Bản án số 17/2015/HSST ngày 22/ 9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Gio Linh xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội i: " Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

- Bản án số 06/2017/HSST ngày 12/4/2017, của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong xử phạt 06 tháng tù về tội: " Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", tiền sự: không có; bị bắt, tạm giam ngày 05/12/2017, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 03 phút ngày 05/12/2017, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74G1 - 09550 (xe của Nguyễn Thị Mỹ N - chị gái T) mang theo 23 viên ma túy với mục đích ai có nhu cầu mua thì T bán. Khi đi đến đoạn đường bê tông gần cổng chào thôn P, cách Quốc lộ 1A 50m về phía Đông, thuộc địa phận thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị thì bị Công an huyện Cam Lộ phát hiện và bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đức T khai có mua 10 viên ma túy của một người tên Bờm ở phường 5, thành phố Đông Hà (nhưng không biết rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể) đã bán 07 viên, còn lại 03 viên. Ngày 04/12/2017, Nguyễn Đức T liên lạc với Bờm mua tiếp 30 viên ma túy với giá 2.100.000 đồng mang về nhà. Khoảng 11 giờ ngày 05/12/2017, T bán cho Hoàng Minh T 02 viên ma túy với giá 200.000 đồng; đến khoảng 12 giờ cùng ngày T tiếp tục bán cho Hà Minh T 06 viên ma túy với giá 600.000 đồng; đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày T bán thêm cho Hoàng Minh T 02 viên với giá 200.000 đồng, nhưng T đưa trước 150.000 đồng, nợ lại 50.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán ma túy T đã chi tiêu hết.

Tại bản kết luận giám định số 29/KLGD ngày 08/12/2017, của Phòng PC 54 Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Mẫu gửi giám định (23 viên nén màu hồng nghi là ma túy) có khối lượng là 2,2194g là ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 67 Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 02/QĐ/KSĐT - TA ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện VKS đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng b, p khoản 2 Điều 194; điểm p, o khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 07 năm đến 08 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Căn cứ Điều 50, Điều 51 BLHS năm 2015 tổng hợp hình phạt với bản án số 06/2017/HSST ngày 12/4/2017, của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong xử phạt 06 tháng tù về tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" bị cáo chưa thi hành buộc bị cáo phải thi hành.

Tịch thu và tiêu hủy 1,8927g chất bột màu hồng có Methamphetamine và toàn bộ bao gói sau giám định; 01 thẻ sim 01242777009.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng số sê ri 351949056951968.

Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có là 950.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 05/12/2018, Nguyễn Đức T bị bắt quả tang đưa 23 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 2,2194g bán cho người khác tại xã Cam An, huyện Cam Lộ. Ngoài ra, vào khoảng 11 giờ ngày 05/12/2017, T bán cho Hoàng Minh T 02 viên ma túy; đến khoảng 12 giờ cùng ngày T tiếp tục bán cho Hà Minh T 06 viên ma túy; đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày T bán thêm cho Hoàng Minh T 02 viên. Hành vi nêu trên của Nguyễn Đức T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết tăng nặng định khung phạm tội nhiều lần. Trước vụ án này bị cáo đã có 02 tiền án, bản án số 06/2017/HSST ngày 12/4/2017, của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong xử phạt 06 tháng tù về tội: " Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" đã áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm. Do đó bị cáo bị áp dụng thêm tình tiết tăng nặng định khung là tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 194 của BLHS năm 1999. Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm

.....

b/ Phạm tội nhiều lần;

....

p/ Tái phạm nguy hiểm"

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Xâm phạm đến trật tự xã hội, gieo rắc nạn ma túy đến nhiều gia đình, ảnh hưởng sức khỏe của cộng đồng. Tình hình mua bán và sử dụng ma túy ngày càng gia tăng trên địa bàn huyện Cam Lộ nên cần phải xử nghiêm đối với bị cáo, nhưng cũng xem xét cho bị cáo quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo cũng đã tự thú, tự khai ra hành vi mua ma túy của người không quen biết và bán cho nhiều người để bán kiếm lời; bị cáo là lao động chính trong gia đình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định điểm p, o khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 nhưng cũng cần xử bị cáo với mức án thật nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Đối với bản án số 06/2017/HSST ngày 12/4/2017, của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong xử phạt 06 tháng tù về tội: " Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" bị cáo chưa thi hành do được hoãn thi hành án nên cần tổng hợp bản án buộc bị cáo thi hành cả hai bản án, căn cứ vào Điều 50, 51 BLHS năm 1999.

[4] Quá trình điều tra Nguyễn Đức T khai nhận đã mua số ma túy trên ở một người tên Bờm nhưng không xác định rõ lai lịch, địa chỉ người bán nên không có cơ

sở xem xét xử lý. Đối với hành vi bán 7 viên ma túy không xác định được người mua nên không xử lý. Đối với Hoàng Minh T và Hà Minh T là người mua ma túy của T đã bị xử lý hành chính.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Công an đã thu giữ 23 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 2,2194g, đã sử dụng cho việc giám định 0,3267g còn lại 1,8927g chất bột màu hồng có Methamphetamine và toàn bộ bao gói sau giám định, tất cả được niêm phong trong phong bì giấy có niêm phong của Phòng PC 54 Công an tỉnh Quảng Trị cùng biên bản niêm phong ngày 08/12/2017 ký hiệu MT3 là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 thẻ sim mang số thuê bao 01242777009 không có giá trị, các vật chứng trên cần tịch thu và tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng số Xê ri 351949056951968 (điện thoại của Nguyễn Đức T), là vật chứng dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước (Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lộ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/01/2018). Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

[6] Số tiền do phạm tội mà có từ việc bán ma túy là 950.000đồng, cần buộc bị cáo T nộp lại, nộp ngân sách Nhà nước, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

[7] Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo 01 xe mô tô biển số 74G1 - 09550; số khung 11CDD04258; số máy MVUACD 040258, xe này của chị Nguyễn Thị Mỹ N. T dùng làm phương tiện phạm tội, nhưng khi T lấy đi chị N không biết. Vì vậy, trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ đã trả cho chị N. Nay không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 194, điểm p, o khoản 1 Điều 46; khoản 2, Điều 46; Điều 50, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

- Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đức T (Đ)** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức T (Đ) 07** (bảy) năm tù.

- Tổng hợp hình phạt với bản án số 06/2017/HSST ngày 12/4/2017, của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong xử phạt 06 tháng tù về tội: " Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" bị cáo chưa thi hành buộc bị cáo T phải thi hành là **07 năm 6 tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 05/12/2017.

- Tịch thu và tiêu hủy 1,8927g chất bột màu hồng có Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói sau giám định, tất cả được niêm phong trong phong bì giấy có niêm phong của Phòng PC 54 Công an tỉnh Quảng Trị cùng biên bản niêm phong ngày 08/12/2017 ký hiệu MT3 và 01 thẻ sim có số thuê bao 01242777009.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng số sê ri 351949056951968. (Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lộ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/01/2018).

- Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có là 950.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Công an huyện Cam Lộ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Cam Lộ
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- Lưu hồ sơ;
- Thi hành án hình sự.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoài Thủy